

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy chế Bảo mật thông tin và Quyền riêng tư của người bệnh

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN MẮT - DA LIỄU TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin 67/2006/QH11 ngày 29/06/2006;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/04/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân;

Căn cứ Luật giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22/06/2023;

Căn cứ Luật căn cước số 26/2023/QH15 ngày 27/11/2023;

Căn cứ Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính Phủ Quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử;

Căn cứ Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 06 tháng 06 năm 2025 của Bộ y tế Về việc Hướng dẫn triển khai hồ sơ bệnh án điện tử;

Căn cứ Văn bản số 365/TTYTQG-GPQLCL ngày 06 tháng 06 năm 2025 của Trung tâm thông tin y tế Quốc Gia về Hướng dẫn yêu cầu kỹ thuật triển khai phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử;

Căn cứ Quyết định số 3264/QĐ-SYT ngày 15/10/2020 của Sở Y tế tỉnh Cà Mau về việc ban hành vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Mắt - Da liễu tỉnh Cà Mau;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “ Quy chế Bảo mật thông tin và Quyền riêng tư của người bệnh tại Bệnh viện Mắt – Da liễu tỉnh Cà Mau”.

Điều 2. Quy chế này áp dụng thống nhất toàn Bệnh viện.

Điều 3. Trưởng các khoa phòng, các cá nhân có liên quan đến công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện Mắt – Da liễu tỉnh Cà Mau chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bệnh viện;
- Lưu: VT, KHTH.

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Ngô Thanh Tân

QUY CHẾ

Bảo mật thông tin và Quyền riêng tư của người bệnh

(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-BVMDL, ngày 24 tháng 06 năm 2025
của Bệnh viện Mắt – Da liễu tỉnh Cà Mau)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về Bảo mật thông tin và quyền riêng tư của người bệnh có bệnh án điện tử tại Bệnh viện Mắt - Da liễu tỉnh Cà Mau.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Toàn thể cán bộ, nhân viên Bệnh viện Mắt - Da liễu tỉnh Cà Mau có sử dụng bệnh án điện tử trong khám, chữa bệnh cho người bệnh.

CHƯƠNG II BẢO MẬT THÔNG TIN VÀ QUYỀN RIÊNG TƯ CỦA NGƯỜI BỆNH

Điều 3. Bệnh viện thực hiện bảo mật hồ sơ bệnh án điện tử như sau

1. Kiểm soát truy cập của người dùng gồm xác thực người dùng, phân quyền người dùng theo từng vai trò công việc, thiết lập khoảng thời gian giới hạn cho phép người dùng truy cập vào phần mềm;
2. Bảo vệ, ngăn chặn việc truy cập trái phép vào hồ sơ bệnh án điện tử;
3. Có phương án hoặc quy trình phục hồi dữ liệu trong trường hợp có sự cố;
4. Có phương án phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và loại bỏ phần mềm độc hại.

Điều 4: Việc truy cập, chia sẻ thông tin trong hồ sơ bệnh án điện tử

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền tiếp cận, tham khảo dữ liệu hồ sơ bệnh án điện tử theo các phạm vi như sau:

1. Các tổ chức, cá nhân sau được truy cập, tham khảo tại chỗ hồ sơ bệnh án điện tử sau khi có sự cho phép của Giám đốc Bệnh viện.
 - a) Sinh viên thực tập, nghiên cứu viên, người hành nghề trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được mượn hồ sơ bệnh án tại chỗ để đọc hoặc sao chép phục vụ cho việc nghiên cứu hoặc công tác chuyên môn kỹ thuật;

b) Đại diện cơ quan quản lý nhà nước về y tế trực tiếp quản lý cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ quan điều tra, viện kiểm sát, tòa án, thanh tra chuyên ngành y tế, cơ quan bảo hiểm, tổ chức giám định pháp y, pháp y tâm thần, luật sư được mượn hồ sơ bệnh án tại chỗ để đọc hoặc sao chép phục vụ nhiệm vụ được giao theo thẩm quyền cho phép;

c) Người bệnh hoặc người đại diện của người bệnh được nhận bản tóm tắt hồ sơ bệnh án theo quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Các tổ chức, cá nhân khi truy cập, tham khảo các bệnh án điện tử phải giữ bí mật và chỉ được sử dụng đúng mục đích như đã đề nghị với người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 5. Liên thông, trao đổi dữ liệu hồ sơ bệnh án điện tử giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Bệnh viện Mắt – Da liễu lưu trữ dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu IDC của VNPT lưu trữ dữ liệu và sao lưu hàng ngày, hàng tháng theo đúng dữ liệu trong SLAS của sản phẩm cung cấp.

Các bệnh án điện tử đã được mã hóa sẽ được trao đổi dữ liệu của Bệnh viện Mắt - Da liễu tỉnh Cà Mau với các cơ sở y tế khác theo yêu cầu chuyên môn và được Giám đốc Bệnh viện Mắt - Da liễu đồng ý. Dữ liệu được trao đổi ở dạng mã hóa theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế.

Dữ liệu Hồ sơ bệnh án điện tử phải kết nối số định danh cá nhân của công dân Việt Nam và người nước ngoài đã được cấp tài khoản định danh điện tử theo quy định pháp luật về căn cước (*Khoản 3 điều 1 Thông tư 13/TT-BYT*).

Phần mềm có khả năng kết xuất được thông tin hồ sơ bệnh án điện tử theo chuẩn định dạng của Bộ y tế phục vụ liên thông dữ liệu, chia sẻ bệnh án điện tử.

Điều 6. Ghi vết các giao dịch, tương tác trên hồ sơ bệnh án điện tử:

Khi bệnh án điện tử chưa được ký số, chưa được chuyển về Trung tâm dữ liệu: phần mềm bệnh án điện tử có khả năng ghi vết tất cả các giao dịch, tương tác của người dùng trên phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử bao gồm ngày, thời gian khi xem, nhập mới, chỉnh sửa, hủy, khôi phục dữ liệu, thông tin trong hồ sơ bệnh án điện tử.

Khi bệnh án điện tử đã được ký số, đã được lưu tại Trung tâm dữ liệu IDC của VNPT lưu trữ dữ liệu và sao lưu hàng ngày, hàng tháng theo đúng dữ liệu trong SLAS của sản phẩm cung cấp. Phần mềm khóa toàn bộ và không cho phép bất cứ thay đổi nào thực hiện trên các bệnh án điện tử.

CHƯƠNG III

NỘI DUNG BẢO MẬT THÔNG TIN VÀ QUYỀN RIÊNG TƯ CỦA NGƯỜI BỆNH CÓ HỒ SƠ BỆNH ÁN ĐIỆN TỬ

Điều 7. Nguyên tắc bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng

1. Cá nhân tự bảo vệ thông tin cá nhân của mình và tuân thủ quy định của pháp luật về cung cấp thông tin cá nhân khi sử dụng dịch vụ trên mạng.
2. Tổ chức, cá nhân xử lý thông tin cá nhân có trách nhiệm đảm bảo an toàn thông tin đối với thông tin do mình xử lý.
3. Tổ chức, cá nhân xử lý thông tin cá nhân phải xây dựng và công bố công khai biện pháp xử lý, bảo vệ thông tin cá nhân của Tổ chức, cá nhân mình.
4. Việc bảo vệ thông tin cá nhân thực hiện theo quy định của Luật an toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015 và Nghị định 13/2023/NĐ-CP ngày 17/04/2023 của Chính phủ về Bảo vệ dữ liệu cá nhân.
5. Việc xử lý thông tin cá nhân phục vụ mục đích đảm bảo quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội hoặc không nhằm mục đích thương mại được thực hiện theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 8. Thu thập và sử dụng thông tin cá nhân

1. Tổ chức, cá nhân xử lý thông tin cá nhân có trách nhiệm sau đây:
 - a) Tiến hành thu thập thông tin cá nhân sau khi có sự đồng ý của chủ thể thông tin cá nhân về phạm vi, mục đích của việc thu thập và sử dụng thông tin đó;
 - b) Chỉ sử dụng thông tin cá nhân đã thu thập vào mục đích khác mục đích ban đầu sau khi có sự đồng ý của chủ thể thông tin cá nhân;
 - c) Không được cung cấp, chia sẻ, phát tán thông tin cá nhân mà mình đã thu thập, tiếp cận, kiểm soát cho bên thứ ba, trừ trường hợp có sự đồng ý của chủ thể thông tin cá nhân đó theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
2. Cơ quan Nhà nước chịu trách nhiệm bảo mật, lưu trữ thông tin cá nhân do mình thu thập.
3. Chủ thể thông tin cá nhân có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân xử lý thông tin cá nhân cung cấp thông tin cá nhân của mình mà tổ chức, cá nhân đó đã thu thập, lưu trữ hoặc ngừng cung cấp thông tin cá nhân của mình cho bên thứ ba.

Điều 9. Cập nhật, sửa đổi và huỷ bỏ thông tin cá nhân

1. Chủ thể thông tin cá nhân có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân xử lý thông tin cá nhân cập nhật, sửa đổi, huỷ bỏ thông tin cá nhân của mình mà tổ chức, cá nhân đó đã thu thập, lưu trữ hoặc ngừng cung cấp thông tin cá nhân của mình cho bên thứ ba.

2. Ngay khi nhận được yêu cầu của chủ thể thông tin cá nhân về việc cập nhật, sửa đổi, huỷ bỏ thông tin cá nhân hoặc đề nghị ngừng cung cấp thông tin cá nhân cho bên thứ ba, tổ chức, cá nhân xử lý thông tin cá nhân có trách nhiệm sau đây:

a) Thực hiện yêu cầu và thông báo cho chủ thể thông tin cá nhân hoặc cung cấp cho chủ thể thông tin cá nhân quyền tiếp cận để tự cập nhật, sửa đổi, huỷ bỏ thông tin cá nhân của mình.

b) Áp dụng biện pháp phù hợp để bảo vệ thông tin cá nhân; thông báo cho chủ thể thông tin cá nhân đó trong trường hợp chưa thực hiện được yêu cầu do yếu tố kỹ thuật hoặc yếu tố khác.

3. Tổ chức, cá nhân xử lý thông tin cá nhân phải huỷ bỏ thông tin cá nhân đã được lưu trữ khi đã hoàn thành mục đích sử dụng hoặc hết thời hạn lưu trữ và thông báo cho chủ thể thông tin cá nhân biết, trừ trường hợp pháp luật quy định khác.

Điều 10. Bảo đảm an toàn thông tin cá nhân trên mạng

1. Tổ chức, cá nhân xử lý thông tin cá nhân phải áp dụng biện pháp quản lý, kỹ thuật phù hợp để bảo vệ thông tin cá nhân do mình thu thập, lưu trữ; tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo đảm an toàn thông tin mạng.

2. Thông tin khoản 1 Điều này chỉ được phép công bố khi người bệnh đồng ý hoặc để chia sẻ thông tin, kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng chẩn đoán, chăm sóc, điều trị người bệnh giữa những người hành nghề trong nhóm trực tiếp điều trị cho người bệnh hoặc trong trường hợp khác được pháp luật quy định.

Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin về hồ sơ bệnh án và chi phí khám bệnh, chữa bệnh của người bệnh

Theo Luật khám, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023, người bệnh được đọc, xem, sao chụp, ghi chép hồ sơ bệnh án và cung cấp tóm tắt hồ sơ bệnh án theo quy định của Luật này; được cung cấp và giải thích chi tiết về các khoản chi trả dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh khi có yêu cầu.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của Bệnh viện Mắt - Đa liễu tỉnh Cà Mau

Đầu tư đầy đủ các trang thiết bị phần cứng, phần mềm đảm bảo việc bảo mật thông tin và quyền riêng tư của người bệnh. Có trách nhiệm ký hợp đồng với cơ sở cung cấp Trung tâm dữ liệu đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các phương án đảm bảo an toàn dữ liệu theo khuyến nghị, hướng dẫn của Bộ y tế.

Thực hiện tập huấn cho các nhân viên trong Bệnh viện các nội dung trong quy chế, và triển khai thực hiện theo các nội dung trong quy chế.

Điều 14. Trách nhiệm cá nhân

Cá nhân có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã quy định trong quy chế.

Điều 15. Trách nhiệm của Phòng Công nghệ thông tin (IT)

Chịu trách nhiệm triển khai các giải pháp bảo đảm bảo mật thông tin bệnh án và quyền riêng tư của người bệnh.

Hỗ trợ các nhân sự của Bệnh viện khi gặp các sự cố trong khi triển khai các nội dung theo quy chế.

Tham mưu, giúp ban Giám đốc kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc triển khai các giải pháp bảo đảm bảo mật và quyền riêng tư của người bệnh khi triển khai bệnh án điện tử tại Bệnh viện.

Điều 16. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các Khoa, Phòng của Bệnh viện và các cá nhân phản ánh trực tiếp về Phòng Kế hoạch - Tổng hợp để được hướng dẫn cụ thể./.